

*Biên Hòa, ngày 18 tháng 7 năm 2023*

Số: 1201/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 9, 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 1627/2023/TLST- VHNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2023 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Phạm Văn D, sinh năm 1992

Nơi thường trú: Khu D, xã P, huyện C, tỉnh PT.

Địa chỉ liên hệ: Tổ 27, khu SM, ấp OH, xã TT, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

2. Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1995

Nơi thường trú: Khu D, xã P, huyện C, tỉnh PT.

Địa chỉ: Tổ 29, khu phố 4B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn D và bà Hoàng Thị H tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh PT vào ngày 24/9/2013 nên căn cứ Điều 9, 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Ông Phạm Văn D và bà Hoàng Thị H khai, trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hoà hợp

nhau về quan điểm sống và tính cách. Ông bà đã nhiều lần tìm cách để hàn gắn nhưng không có kết quả. Hiện nay, vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể hàn gắn, đoàn tụ, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên hai vợ chồng ông bà thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Phạm Văn D và bà Hoàng Thị H xác định, vợ chồng có 02 con chung tên là Phạm Hoàng HY, sinh ngày 11/02/2015 và Phạm Hoàng BH, sinh ngày 24/8/2019. Ly hôn, các đương sự thỏa thuận giao con chung Phạm Hoàng HY cho bà Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao con chung Phạm Hoàng BH cho ông Phạm Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Phạm Văn D và bà Hoàng Thị H phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 7 năm 2023 là thực sự tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Sự thỏa thuận của ông Dũng, bà Hà đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ và con. Do đó, đủ cơ sở để Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa chấp nhận đơn yêu cầu của ông Phạm Văn D và bà Hoàng Thị H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của ông Phạm Văn D, sinh năm 1992 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1995.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Phạm Hoàng HY, sinh ngày 11/02/2015 và Phạm Hoàng BH, sinh ngày 24/8/2019. Ly hôn, các đương sự thỏa thuận giao con chung Phạm Hoàng HY cho bà Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao con chung Phạm Hoàng BH cho ông Phạm Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, bà H, ông D có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm

nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí: Ông Phạm Văn D và bà Hoàng Thị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0008293 ngày 26/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Tám**